

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2025/HS-ST

Ngày: 20 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thành Huynh

Ông Dương Thanh Tuấn

Ông Nguyễn Trung Vẹn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Bé Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh T tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh T, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2025/TLST - HS, ngày 10 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh ngày 03/6/1983, tại tỉnh An Giang; Nơi ĐKKHKT: Tổ C, ấp D, xã H, huyện B, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Đông C, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1959; có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 30/10/2024 đến ngày 08/11/2024 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn L: Luật sư Phạm Thị Thiên N – Công ty L1 - thuộc Đoàn luật sư tỉnh T bào chữa theo chỉ định.

- Bị hại: Ông Trần Thanh H1, sinh năm: 1975

Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Đ, sinh năm: 1959 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Chị Trần Ngọc T, sinh năm 2000 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 29/10/2024, sau khi uống rượu ở nhà người quen về thì bị cáo Trần Văn L đến nhà Trần Văn T1, sinh năm 1956, nơi cư trú ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh để rủ T1 đến tiệm sửa xe của bị cáo L, tọa lạc cùng ấp để uống rượu thì T1 đồng ý. Tại đây, bị cáo L đóng cửa tiệm lại rồi cùng với T1 uống rượu. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 29/10/2024, khi cả hai đang uống rượu thì nghe tiếng chửi thề bên ngoài nên T1 mở cửa ra xem thì thấy Trần Thanh H1, sinh năm 1975, nơi cư trú ấp Đại Thôn B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh đang đứng bên ngoài. Nguyên nhân H1 chửi là do bị cáo L và T1 trong lúc uống rượu nói chuyện lớn tiếng ảnh hưởng mọi người xung quanh. Lúc này, H1 và T1 xảy ra cự cãi, H1 nói H1 không chửi T1 mà chửi bị cáo L. Nghe vậy, bị cáo L đi ra và trong lúc cự cãi với H1 thì bị cáo L đi vào trong tiệm lấy 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn, bên trong rỗng dài 114,8cm đánh H1 nhưng không trúng còn bị cáo L thì té ngã. H1 ngồi lên người bị cáo L và giật lấy được thanh kim loại nhưng không đánh bị cáo L mà H1 bỏ thanh kim loại lại và bỏ đi về nhà mình gần đó còn bị cáo L thì đi vào bàn nơi uống rượu và ngồi xuống. Khoảng vài phút sau thì H1 quay trở lại đứng trước cửa tiệm rồi tiếp tục chửi bị cáo L. Khi H1 định bước vào tiệm thì T1 can ngăn lại không cho vào. Thấy vậy, bị cáo L cầm 01 (một) con dao dùng để gọt trái cây trên bàn đứng lên và đi ra khu vực phía trước cửa tiệm. H1 đi theo sau rồi đứng đối diện với bị cáo L định xông về hướng bị cáo L. Do sợ H1 xông vào đánh mình và tức giận việc H1 chửi mình nên bị cáo L cầm con dao bằng tay trái đâm mạnh theo hướng từ phải sang trái, dưới lên trên vào vùng bụng bên phải của bị hại H1 liên tiếp 04 (bốn) nhát rồi dừng lại. H1 bị thương nặng và được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh T cấp cứu. Sau đó, H1 được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố H để tiếp tục điều trị đến ngày 14/11/2024 thì H1 xuất viện. Sau khi gây án, Công an xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh nhận được tin báo đến lập biên bản và bị cáo L giao nộp các vật chứng liên quan. Tại Cơ quan điều tra, bị cáo L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 346/2024/KLTTCT-TTPY ngày 04 tháng 11 năm 2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh T kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Thủng đại tràng 2 lỗ. Tỷ lệ: 41%.
- Rách gan bờ dưới HPT IV. Tỷ lệ: 31%.
- Cắt túi mật. Tỷ lệ: 31%.
- Thủng tá tràng 02 lỗ. Tỷ lệ: 26%.
- Vết thương vùng bụng đường giữa trên dưới rốn. Tỷ lệ: 2%.
- Vết thương vùng hạ sườn phải. Tỷ lệ: 01%.
- Vết thương vùng dưới hạ sườn phải. Tỷ lệ: 01%.
- Vết thương vùng hông phải. Tỷ lệ: 01%.
- Vết thương vùng bên mạn sườn phải. Tỷ lệ: 01%.
- Vết dẫn lưu vùng dưới gan. Tỷ lệ: 01%.
- Vết mở hồng tràng nuôi ăn bằng ống vùng hông trái. Tỷ lệ: 01%.

2. Kết luận:

- Căn cứ vào Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Thanh H1 là 81% (theo nguyên tắc cộng tại Thông tư).

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương trên người nạn nhân Trần Thanh H1 là:
- + Do ngoại lực tác động trực tiếp.
- + Vật gây ra thương tích là: Vật sắc nhọn.
- + Hướng tác động: Từ phải sang trái, dưới lên trên.

Tại Công văn số 23/TTPY, ngày 11 tháng 11 năm 2024 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh T:

- Vết thương ở vùng bụng bên phải gồm: thủng đại tràng, rách gan bờ dưới HPT IV, túi mật, thủng tá tràng, các bộ phận này là vùng trọng yếu của con người.
- Các vết thương trên nếu không cấp cứu kịp thời thì có thể gây nguy hại đến tính mạng con người.

- Về vật chứng: 01 (một) con dao được làm bằng kim loại và nhựa, có tổng chiều dài 21,6cm; cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,4cm, rộng 02cm, trên cán dao có một hình chữ nhật và một hình vuông, trong hình chữ nhật có in chữ “KIWI”, trong hình vuông có in hình nhưng không rõ hình dạng, đầu dưới cán dao có một lỗ hình oval, kích thước 1,6cm x 01cm, đầu trên giáp lưỡi dao có vết lõm hình vòng cung dài 1,6cm; phần lưỡi dao dài 11,2cm, có một đầu nhọn và một cạnh sắc, trên lưỡi dao có in dòng chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAND” và một hình tròn bên trong có in hình con vật, phần lưỡi dao có

dính dấu vết màu đỏ. 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn, bên trong rỗng dài 114,8cm, có chu vi 10,8cm, trên thanh kim loại có một lỗ thủng hình oval, có kích thước 01cm x 0,8cm, T2 đã bị rỉ sét một phần.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-P1 ngày 08/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố Trần Văn L về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự khung hình phạt tù từ 12 đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và thừa nhận bản cáo trạng mô tả và truy tố bị cáo về tội “Giết người” là đúng với hành vi của bị cáo thực hiện, bị cáo không bổ sung tài liệu, chứng cứ gì mới tại phiên tòa hôm nay.

Ý kiến của bị hại: Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 92.000.000 đồng. Do bà Trần Thị Đ là mẹ bị cáo đã khắc phục số tiền 10.000.000 đồng nên ông Trần Thanh H1 yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho ông số tiền 82.000.000 đồng và bị cáo đồng ý theo yêu cầu của bị hại.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Đ và chị Trần Ngọc T không có yêu cầu trong vụ án.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh; Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay đã đủ căn cứ quy kết bị cáo Trần Văn L phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Vị Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 13 năm đến 15 năm về tội “Giết người”. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị công nhận sự thỏa thuận tự nguyện giữa bị cáo và bị hại là bị cáo sẽ bồi thường thiệt hại Trần Thanh H1 số tiền 82.000.000 đồng.

Ngoài ra, Vị Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết về xử lý vật chứng án phí, giành quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Vị hoàn toàn thống nhất với Bản cáo trạng của Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Giết người” và kể cả khung hình phạt. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, mặc dù gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nhưng bị cáo đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại ông Trần Thanh H1 với số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo đang nuôi con sinh năm 2008. Ngoài ra, trong việc thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cũng có

phần cư xử chưa đúng mực của người bị hại. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khung hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo là 12 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung Cáo trạng đã mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, phù hợp với kết luận giám định pháp y, kết luận các vết thương để lại trên người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Điều tra thu thập được thể hiện như sau: Vào khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 29/10/2024, tại khu vực tiệm sửa xe của bị cáo Trần Văn L, tọa lạc tại ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh thì giữa bị cáo L và bị hại Trần Thanh H1 xảy ra cự cãi về việc bị cáo L trong lúc uống rượu nói chuyện lớn tiếng làm ảnh hưởng đến bị hại và mọi người xung quanh. Trong lúc tức giận, bị cáo L cầm 01 (một) con dao, loại dao THAILAND bằng tay trái là hung khí nguy hiểm, đâm mạnh liên tục 04 (bốn) nhát theo hướng từ phải sang trái, dưới lên trên vào vùng bụng bên phải là vùng trọng yếu trên cơ thể của con người gây thương tích cho bị hại ông Trần Thanh H1, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 81%. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Giết người” với tình tiết định khung tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là phù hợp với hành vi bị cáo thực hiện và đúng quy định của pháp luật về khung hình phạt và tội danh.

[3] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo chỉ vì việc cự cãi qua lại giữa bị cáo và bị hại ông Trần Thanh H1 mà bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm liên tục 04 nhát vào vùng trọng yếu của cơ thể của bị hại ông H1 gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 81%, đây là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo thể hiện việc xem thường tính mạng của người khác. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội đồng thời phục vụ trong việc đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo để xem xét toàn diện, khách quan khi quyết định hình phạt đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra vụ việc bị cáo tác động gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại ông Trần Thanh H1 với số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, con bị cáo sinh năm 2008, mẹ bị cáo đã lớn tuổi mất sức lao động, bị cáo phạm tội chưa đạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ngoài ra, trong vụ án này nguyên nhân bị cáo phạm tội là có một phần cư xử chưa đúng của người bị hại dẫn đến bị cáo phạm tội.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng tiền 92.000.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền bị cáo tác động gia đình là bà Trần Thị Đ trực tiếp khắc phục trước 10.000.0000 đồng, còn lại bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 82.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: 01 (một) con dao được làm bằng kim loại và nhựa, có tổng chiều dài 21,6cm; cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,4cm, rộng 02cm, trên cán dao có một hình chữ nhật và một hình vuông, trong hình chữ nhật có in chữ “KIWI”, trong hình vuông có in hình nhưng không rõ hình dạng, đầu dưới cán dao có một lỗ hình oval, kích thước 1,6cm x 01cm, đầu trên giáp lưỡi dao có vết lõm hình vòng cung dài 1,6cm; phần lưỡi dao dài 11,2cm, có một đầu nhọn và một cạnh sắc, trên lưỡi dao có in dòng chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAND” và một hình tròn bên trong có in hình con vật, phần lưỡi dao có dính dấu vết màu đỏ. 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn, bên trong rỗng dài 114,8cm, có chu vi 10,8cm, trên thanh kim loại có một lỗ thủng hình oval, có kích thước 01cm x 0,8cm, T2 đã bị rỉ sét một phần là vật chứng có liên quan đến vụ án nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đề nghị của Viện kiểm sát xét xử sơ thẩm tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tình tiết khách quan trong vụ án. Tuy nhiên về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 13 năm đến 15 năm tù là quá nghiêm khắc đối với bị cáo.

[7] Đề nghị của Vị Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Giết người”

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/10/2024

Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 13, khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại Trần Thanh H1 số tiền 82.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao được làm bằng kim loại và nhựa, có tổng chiều dài 21,6cm; cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,4cm, rộng 02cm, trên cán dao có một hình chữ nhật và một hình vuông, trong hình chữ nhật có in chữ “KIWI”, trong hình vuông có in hình nhưng không rõ hình dạng, đầu dưới cán dao có một lỗ hình oval, kích thước 1,6cm x 01cm, đầu trên giáp lưỡi dao có vết lõm hình vòng cung dài 1,6cm; phần lưỡi dao dài 11,2cm, có một đầu nhọn và một cạnh sắc, trên lưỡi dao có in dòng chữ “KIWI BRAND MADE IN THAILAND” và một hình tròn bên trong có in hình con vật, phần lưỡi dao có dính dấu vết màu đỏ. 01 (một) thanh kim loại hình trụ tròn, bên trong rỗng dài 114,8cm, có chu vi 10,8cm, trên thanh kim loại có một lỗ thủng hình oval, có kích thước 01cm x 0,8cm, T2 đã bị rỉ sét một phần.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.100.000đ (bốn triệu một trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, những người có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh T;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh T;
- TTG - CA tỉnh T;
- Cục THADS tỉnh T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mến

